

Bản án số: 45/2020/HSST

Ngày: 17/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hà Thị Thanh Hương
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn C Thẩm và bà Nguyễn Thị Lê

Hằng.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Trần Văn Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53 /2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Minh C, sinh ngày 27/7/1995. Giới tính: Nam; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Khối 12, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Ngọc K, sinh tháng 11 năm 1964. Giới tính: Nam; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Khối 12, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn C (đã chết) và bà Lê Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2019 đến ngày 13/12/2019 được hủy bỏ tạm giam. Hiện tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Lê Minh T, sinh năm: 1972

Trú tại: Khối 12, phường B, thành phố V, tỉnh N.

Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người làm chứng:

1. Anh Lê Huy C, sinh năm 1985. Trú tại: Khối 12, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Lê Khắc T, sinh năm 1952. Trú tại: Khối 12, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/02/2019 Đặng Ngọc K đi bộ đến nhà bà Võ Thị H, sinh năm 1947 trú tại khối 12, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để đòi khoản nợ mà bà H đã nợ bà Nguyễn Thị H (vợ ông K), nhưng bà H không có ở nhà. Lúc này trong nhà bà H chỉ có vợ chồng anh Lê Minh T (con trai bà H). Giữa Ký và anh T có to tiếng cãi vã, xúc phạm nhau, vợ anh T là chị Hằng can ngăn nói ông K về. Lúc này biết ông K cãi vã nhau ở nhà anh T thì chị Hoa (vợ Ký) cầm theo nửa viên gạch và Đặng Minh C (con trai Ký) cầm tít sắt chạy đến nhà anh T, nhưng được anh Lê Huy C (hàng xóm cạnh nhà anh T) ra can ngăn nên K, chị H và C đi về.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Lê Minh T đi mua đồ sinh hoạt cho gia đình, khi về qua nhà ông Lê Văn Cường, trú cùng khối 12, phường B, thành phố V, tỉnh N (là hàng xóm cạnh nhà Đặng Ngọc K) thấy ông C đang nấu bánh chưng trước cổng nhà, nên dừng xe máy lại để hút thuốc Lào. Lúc này, Đặng Minh C đi từ trong nhà mình ra ngoài ngõ thì nhìn thấy anh T. Do bức xúc việc lúc chiều giữa bố mình và anh T, nên C đi lại gặp anh T. Giữa Tuấn và C đã có cãi vã, to tiếng với nhau. Lúc này Đặng Ngọc K đang ở trong nhà, khi nghe tiếng C và anh T cãi nhau ngoài cổng thì đi ra, thấy anh T và Đặng Minh C đang đứng đối diện nhau cạnh nồi bánh chưng nhà ông C, thấy anh T lấy trong túi quần bên phải ra một sợi xích làm bằng kim loại dài 120 cm, tung về phía C nhưng không trúng. Còn Đặng Minh C lấy một chiếc Tít sắt, đường kính 2,1cm (phi 21) bị cong vênh một đầu, lao vào đánh anh T. C dùng tay phải cầm tít sắt vụt liên tiếp hướng từ trên xuống, từ phải qua trái ngang người anh T. Thấy vậy Đặng Ngọc K nhặt một thanh củi dài 80 cm, đường kính 4cm ở trong đồng củi bên đường, chạy lại đánh vào người anh T giúp sức cho C. Lúc này anh T vừa đưa tay lên chống đỡ vừa lùi ra hướng đường Hồ Sỹ Tân. Ký và C cùng nhau đuổi đánh anh T làm anh T ngã xuống đường, sau đó C và Ký bỏ vào nhà đóng cổng lại.

Hậu quả: Anh Lê Minh T bị vỡ mồm khuỷu tay trái, gãy xương bàn năm và rạn xương đốt một ngón 4 bàn tay phải được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115, tỉnh Nghệ An, vào viện 01 giờ 15 phút ngày 03/02/2019, ra viện ngày 11/02/2019.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do C an phường B lập hồi 0 giờ ngày 03/02/2019 có những dấu vết sau: 01 (một) vết thương nham nhở hình sao ở cung gò má bên trái, sưng tại vùng chằm, máu chảy nhiều; một vết sức nề hạn chế vận động khuỷu tay bên trái; một vết sưng nề biến dạng ngón IV bàn tay phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 32-TTPY ngày 20/02/2019 của Trung tâm pháp y sở y tế Nghệ An kết luận:

1. - Gãy mồm khuỷu tay trái đã phẫu thuật còn phương tiện kết hợp xương.
- Chấn thương gãy xương bàn V, gãy rạn xương đốt 1 ngón IV bàn tay phải đang bó bột.
- Sẹo vết thương hình chữ T khóe mắt bên trái và sẹo mổ kết hợp xương nằm dọc khuỷu tay trái.
2. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18% (Mười tám phần trăm).

Quá trình điều tra Đặng Minh C và Đặng Ngọc K đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc Típ sắt dài 70 cm, đường kính 2,1cm (phi 21) đã bị cong vênh một đầu; 01 (một) chiếc gậy gỗ dài 80 cm đường kính 04 cm; 01 (một) sợi xích dài 120 cm, làm bằng kim loại; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ (BIDV), phần trên mũ đã bị nứt vỡ vỏ nhựa, vành mũ gãy vỡ một phần.

* Về dân sự: Bị cáo Đặng Ngọc K, Đặng Minh C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho anh Lê Minh T với số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng). Anh T đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe và không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKSTPV ngày 10/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố các bị cáo Đặng Ngọc K, Đặng Minh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền C tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-TPV ngày 10/01/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Đặng Minh C từ 24 (Hai mươi tư) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng

tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 (Bốn mươi tám) tháng đến 54 (Năm mươi tư) tháng. Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Đặng Ngọc K từ 18 (Mười tám) đến 21 (Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 42 (Bốn mươi hai) tháng. Về trách nhiệm dân sự: Do các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có ý kiến gì thêm nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc Típ sắt dài 70 cm, đường kính 2,1cm (phi 21) đã bị cong vênh một đầu; 01 (một) chiếc gậy gỗ dài 80 cm đường kính 04 cm; 01 (một) sợi xích dài 120 cm, làm bằng kim loại và 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ (BIDV), phần trên mũ đã bị nứt vỡ vỏ nhựa, vành mũ gãy vỡ một phần; Trả lại 20.000.000 đồng cho Bị cáo Ký. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Đặng Minh C, Đặng Ngọc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Và tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng Bị cáo Ký trình bày do trước đây các bị cáo chưa thỏa thuận được phần bồi thường thiệt hại sức khỏe với anh T nên Bị cáo Ký đã tự nguyện nộp trước số tiền bồi thường 20.000.000 đồng tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh. Nay các bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho anh T nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại số tiền này cho bị cáo theo Biên lai thu tiền mà bị cáo đã nộp cho Tòa án.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại anh Lê Minh T. Anh T đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn trình bày về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe thì các bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho anh T số tiền 140.000.000 đồng nên anh không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Đồng thời anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra C an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Căn cứ vào: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị hại anh Lê Minh T (BL 40 – 59); người làm chứng anh Lê Huy C (BL 175-186), ông Lê Khắc T (BL 187-194); Biên bản thực nghiệm điều tra; Bản ảnh thực nghiệm điều tra; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án có đầy đủ cơ sở để khẳng định: vào khoảng 22 giờ ngày 02/02/2019, tại khu vực ngõ 1 đường Hồ Sỹ Tân thuộc khối 12, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Đặng Minh C đã có hành vi dùng 01 (một) chiếc túp sắt dài 70 cm, đường kính 2,1cm (phi21) bị cong vênh một đầu để đánh vào người anh Lê Minh T và Đặng Ngọc K đã có hành vi dùng 01 (một) thanh củi dài 80 cm, đường kính 04 cm để đánh vào người anh Lê Minh T. Hậu quả anh Lê Minh T bị gãy mõm khuỷu tay trái, gãy xương bàn V, gãy rạn xương đốt 1 ngón IV bàn tay phải; Sẹo vết thương hình chữ T khóe mắt bên trái và sẹo mổ kết hợp xương nằm dọc khuỷu tay trái. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%. Do đó, hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, tại nơi tập trung đông dân cư, các bị cáo đã liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xét xử nghiêm mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm các bị cáo Đặng Minh C, Đặng Ngọc K đều đã trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nguyên nhân xảy ra sự việc là xuất phát từ sự thiếu kiểm chế của các Bị cáo Khi giải quyết khúc mắc, mâu thuẫn trong cuộc sống, sinh hoạt thường ngày. Bị cáo C giữ vai trò chính trong vụ án nên phải chịu hình phạt cao hơn Bị cáo Ký, Bị cáo Ký tham gia đánh anh T giúp sức cho C nên cũng cần phải xét xử nghiêm.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy cần áp dụng các

tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Riêng đối với Bị cáo Ký HĐXX thấy cần áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ và cho Bị cáo Ký được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo có cơ hội được cải tạo, giáo dục tại địa phương thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của người bị hại là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Minh T đã nhận đầy đủ tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng chẵn) và không yêu cầu gì thêm đối về phần dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc Típ sắt dài 70 cm, đường kính 2,1cm; 01 (một) chiếc gậy gỗ dài 80 cm, đường kính 04 cm mà các bị cáo sử dụng làm C cụ phạm tội; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) sợi xích kim loại dài 120 cm và 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ (BIDV) đã bị vỡ một phần mũ do không còn giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo Đặng Ngọc K nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh để tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Do người bị hại đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường thiệt hại từ các bị cáo nên khoản tiền này không còn liên quan đến vụ án cần trả lại cho Bị cáo Ký.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Minh C, Đặng Ngọc K đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Minh C 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc K 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS, điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc Típ sắt dài 70 cm, đường kính 2,1cm; 01 (một) chiếc gậy gỗ dài 80 cm, đường kính 04 cm; 01 (một) sợi xích kim loại dài 120 cm và 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu xanh trắng, có in chữ (BIDV) đã bị vỡ một phần mũ.

(Các vật chứng hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 0173 ngày 12/02/2020).

Trả lại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cho bị cáo Đặng Ngọc K theo Biên lai thu tiền số 0002250 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đặng Minh C, Đặng Ngọc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết C khai./.

Nơi nhân:

- Các bị cáo, người bị hại;
- VKSND thành phố Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- C an thành phố Vinh;
- Trại tạm giam C an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An;
- UBND phường B;
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Thanh Hương